

CÔNG TÁC KHUYẾN NÔNG THỨC ĐẨY ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

Xác định ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp là giải pháp hữu hiệu nhằm nâng cao giá trị, hiệu quả sản xuất và thu nhập cho nông dân. Thời gian qua, việc triển khai ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp ở Hà Nội đã đạt được những kết quả bước đầu quan trọng, từng bước thay đổi phương thức sản xuất, giải phóng sức lao động, giảm chi phí, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Cùng sự phát triển của ngành, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã phát huy tốt vai trò cầu nối trong chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, liên kết tiêu thụ sản phẩm, áp dụng công nghệ mới vào sản xuất, góp phần quan trọng để phát triển kinh tế nông nghiệp trên địa bàn thành phố.

Hằng năm Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã phối hợp với các cơ quan báo, đài của Trung ương và địa phương xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, đưa tin, bài, phóng sự tuyên truyền về phát triển nông nghiệp nói chung trong đó có sản xuất nông nghiệp hữu cơ, các mô hình ứng dụng KHKT, công nghệ cao,...; Xuất bản các ấn phẩm tuyên truyền ngành nông nghiệp; thông tin tuyên truyền trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và PTNT; Trung tâm Khuyến nông Hà Nội,... Riêng trang web khuyennonghanoi.gov.vn đã cập nhật, đăng tải trên 1.200 tin, bài, ảnh thu hút trên 120,7 triệu lượt truy cập.

Năm 2023, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã tổ chức 04 Hội thảo nhận diện sản phẩm an toàn và chuỗi giá trị cho người sản xuất, doanh nghiệp và người tiêu dùng; Tổ chức Hội thảo về Ứng dụng công nghệ 4.0 trong sản xuất Nông nghiệp (Trình diễn Máy cấy không người lái và Thiết bị bay không người lái phun thuốc bảo vệ thực vật, bón phân); 02 Tọa đàm Khuyến nông với chủ đề "Ứng dụng công nghệ số - chìa khóa mở cánh cửa nông nghiệp hiện đại" tại huyện Chương Mỹ, "Sản xuất xanh tiêu dùng xanh" tại Sóc Sơn. Tại buổi tọa đàm các chuyên gia và ban cố vấn đã

cùng nhau chia sẻ cách tiếp cận và áp dụng công nghệ số vào quá trình sản xuất; giải pháp để nông dân có thể bắt nhịp với thời đại số. Tổ chức 04 Diễn đàn Khuyến nông @ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Tổ chức 06 Diễn đàn Khuyến nông @ Nhịp cầu nhà nông, qua đó nhằm liên doanh liên kết, người tiêu dùng có dịp tiếp cận với các sản phẩm chất lượng, tăng cường kỹ năng nhận diện sản phẩm an toàn và kênh phân phối uy tín. Giúp bà con nông dân, người sản xuất được gặp gỡ với các nhà khoa học, nhà quản lý, các chuyên gia để tư vấn, giải đáp về chính sách, khoa học kỹ thuật phục vụ sản xuất. Bên cạnh đó, mỗi năm Trung tâm tổ chức hơn 100 lớp tập huấn thời vụ và chuyên sâu nhằm nâng cao năng lực và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho nông dân, HTX trên địa bàn thành phố.

Để nâng cao chất lượng nông sản, thay đổi tư duy sản xuất của người nông dân, trong những năm qua, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã đẩy mạnh triển khai các mô hình trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản theo hướng hữu cơ, VietGAP, ứng dụng công nghệ cao. Trong đó, ngoài hỗ trợ thực hiện mô hình trình diễn, Trung tâm còn đẩy mạnh hướng dẫn, tuyên truyền, khuyến cáo nông dân sử dụng các chế phẩm sinh học, các loại thuốc có nguồn gốc sinh học, thảo mộc trong sản xuất nhằm quản lý tốt dịch bệnh, hạn chế tối đa việc sử dụng các loại thuốc hóa học. Đồng thời, khuyến khích bà con ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất nông nghiệp nhằm giảm chi phí vật tư đầu vào, chủ động tưới tiêu, nhiệt độ, ánh sáng... để cây trồng, vật nuôi có điều kiện sinh trưởng và phát triển tốt nhất, hướng tới nền nông nghiệp xanh, an toàn sức khỏe. Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã triển khai hiệu quả nhiều dự án, mô hình hỗ trợ sản xuất, liên kết tiêu thụ sản phẩm, áp dụng công nghệ hiện đại trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản. Điển hình như: "Mô hình hệ thống tưới tiết kiệm cho cây trồng cạn", "Mô

hình sản xuất lúa theo hướng hữu cơ gắn với tiêu thụ sản phẩm”, “Mô hình sản xuất cây dược liệu gắn với tiêu thụ sản phẩm”, “Mô hình thâm canh bưởi VietGAP, cấp giấy chứng nhận”, “Mô hình sản xuất nấm ăn theo hướng công nghiệp”, “Mô hình sản xuất hoa cúc theo hướng ứng dụng công nghệ cao”, “Mô hình trình diễn khoai tây giống mới năng suất chất lượng thích ứng với biến đổi khí hậu”, “Mô hình sản xuất hoa Lily trồng chậu”, “Mô hình sản xuất mạ khay để mở rộng diện tích cấy lúa bằng máy”, “Mô hình chăn nuôi gà lông màu thương phẩm theo hướng VietGAP gắn với tiêu thụ sản phẩm”, “Mô hình chăn nuôi lợn thương phẩm sử dụng chế phẩm sinh học xử lý môi trường chăn nuôi”, “Mô hình nuôi thủy sản VietGAP”, “Mô hình thủy đặc sản”,...

Thông qua các hoạt động thông tin tuyên truyền, đào tạo, tập huấn, xây dựng mô hình trình diễn, đưa những tiến bộ khoa học công nghệ về với bà con nông dân, các hoạt động do Trung tâm Khuyến nông triển khai đã và đang phát huy hiệu quả, giúp tăng năng suất, sản lượng cây trồng, vật nuôi và gia tăng giá trị sản xuất, cũng như nâng cao thu nhập cho người nông dân, đồng thời, góp phần không nhỏ vào định hướng phát triển sản xuất nông nghiệp, đẩy mạnh cơ giới hóa và ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất gắn với quy hoạch và phát triển nông thôn mới tại các địa phương trên địa bàn thành phố.

Bà Vũ Thị Hương - Giám đốc Trung tâm Khuyến nông cho biết: Hiện trên địa bàn thành phố có 285 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, trong đó: có 185 mô hình thuộc lĩnh vực trồng trọt, 45 mô hình thuộc lĩnh vực chăn nuôi, 54 mô hình thuộc lĩnh vực thủy sản và 01 mô hình kết hợp trồng trọt và chăn nuôi; giá trị sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao hiện nay chiếm khoảng 46% tổng giá trị sản xuất nông nghiệp toàn thành phố. Các mô hình ứng dụng công nghệ cao tập trung nhiều tại các huyện Mê Linh, Gia Lâm, Thường Tín, Đông Anh, Thanh Oai, Đan Phượng, Thạch Thất,... Nhờ ứng dụng công nghệ cao, nhiều mô hình đã cho hiệu quả kinh tế hàng tỷ đồng/ha canh tác. Việc ứng dụng các phương pháp kỹ thuật và công nghệ hiện đại vào sản xuất nông nghiệp ngày càng đem lại những hiệu quả tuyệt vời đối với năng suất và chất lượng của các sản phẩm nông nghiệp. Nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đã mở ra một hướng đi mới trong phát triển kinh tế. Vì vậy, các dạng mô hình ứng dụng khoa học công nghệ sẽ tiếp tục được Trung tâm Khuyến nông chú trọng xây dựng và đẩy mạnh triển khai trong năm 2024 và những năm tiếp theo nhằm khuyến khích các hộ đầu tư sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghệ cao./.

Lưu Phương

THỜI TIẾT NĂM 2024: DỰ BÁO NHIỀU CỰC ĐOAN, DỊ THƯỜNG



Vừa qua, Tổng cục Khí tượng Thủy văn đã tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác dự báo, cảnh báo thiên tai khí tượng thủy văn năm 2023, nhận định xu thế thiên tai năm 2024.

Theo báo cáo tại Hội nghị, trong năm 2023, khu vực đồng bằng và trung du Bắc Bộ chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão số 1; áp thấp nhiệt đới số 2; các cơn bão số 3, số 5 ảnh hưởng chủ yếu đến vùng biển ngoài khơi vịnh Bắc Bộ; có 05 đợt mưa lớn diện rộng; 21 đợt không khí lạnh và gây ra 03 đợt rét đậm, rét hại diện rộng; 12 đợt nắng nóng. Bên cạnh đó, xuất hiện các đợt dông, lốc sét, lũ, lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt và hải văn nguy hiểm.

Tại hội nghị, các chuyên gia đã thống nhất nhận định rằng năm 2024 sẽ tiếp tục là một năm được dự báo sẽ xảy ra nhiều hiện tượng cực đoan, dị thường. Từ đầu năm 2024, thiên tai phức tạp, dị thường đã xuất hiện như đợt rét đậm, rét hại diện rộng kéo dài từ tháng 2 đến sang cả tháng 3/2024

với nền nhiệt thấp ở đồng bằng Bắc Bộ dưới 15°C độ và vùng núi dưới 13°C, nắng nóng xuất hiện dài ngày ở khu vực Nam Bộ, xâm nhập mặn tăng cao hơn ở Đồng bằng sông Cửu Long, ảnh hưởng lớn đến dân sinh và sản xuất nông nghiệp.

Để thực hiện tốt công tác dự báo, cảnh báo, Tổng cục Khí tượng Thủy văn xác định cần tiếp

tục theo dõi chặt chẽ mọi diễn biến thời tiết, thủy văn, hải văn; cảnh báo và dự báo kịp thời các hiện tượng thời tiết, thủy văn, hải văn nguy hiểm trên phạm vi cả nước; cung cấp kịp thời, đầy đủ các bản tin cảnh báo, dự báo thời tiết, thủy văn, hải văn nguy hiểm cho các cơ quan theo quy định./.

Lưu Phương

TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN JICA TẠI HÀ NỘI NĂM 2024



Thực hiện dự án “Tăng cường chuỗi giá trị cây trồng an toàn tại các tỉnh phía Bắc Việt Nam” do Jica (Nhật Bản) tài trợ, Ban quản lý dự án Trung ương phối hợp nhóm chuyên gia JICA đã tổ chức thăm thực địa và làm việc với các Hợp tác xã (HTX) dịch vụ tổng hợp nông nghiệp Đặng Xá (huyện Gia Lâm) để giám sát và đánh giá tiến độ thực hiện các hoạt động về thị trường.

Dự án được triển khai tại 7 tỉnh, thành là Hà Nội, Hưng Yên, Hải Dương và Hà Nam, Bắc Ninh, Nam Định và Sơn La. Đợt 1 (năm 2023), 3 Hợp tác xã của Hà Nội là HTX NN Hương Ngải (huyện Thạch Thất), HTX NN Tiên Lệ (huyện Hoài Đức) và HTX rau quả sạch Chúc Sơn (huyện Chương Mỹ) đã được lựa chọn tham gia dự án. Đợt 2 (năm

2024) 2 HTX được lựa chọn là HTX dịch vụ tổng hợp nông nghiệp Đặng Xá (huyện Gia Lâm) và HTX Dịch vụ tổng hợp Hoà Bình (quận Hà Đông).

Với sự hỗ trợ từ các chuyên gia Dự án và cán bộ khuyến nông, các HTX được hướng dẫn, hỗ trợ về kỹ thuật canh tác rau theo tiêu chuẩn VietGAP và thiết lập hệ thống sản xuất, bán hàng tập trung. Đáng chú ý, khi tham gia Dự án, HTX được hỗ trợ các hoạt động marketing về tiếp cận thị trường, thăm quan thực tế và tìm hiểu nhu cầu tiêu thụ tại các siêu thị và cửa hàng thực phẩm sạch. Đây là hoạt động có ý nghĩa thực tiễn giúp HTX nâng cao năng lực tiếp cận thị trường từ đó có định hướng trong sản xuất để đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Bà Mamiya Chiyo - chuyên gia Jica về thị trường cho biết: Dự án hướng dẫn các HTX phương pháp làm “Nông nghiệp định hướng thị trường” và chuyển đổi tư duy của người nông dân từ “trồng và bán” sang “trồng để bán” theo phương pháp tiếp cận SHEP. Phương pháp tiếp cận này được JICA triển khai thành công tại Kenya từ năm 2006 và đến nay đã triển khai rộng rãi tới các quốc gia trên khắp Châu Phi như một trong những trụ cột của hợp tác nông nghiệp ở Châu Phi./.

Lưu Phương

HUYỆN MÊ LINH: XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GẮN VỚI TIÊU CHÍ ĐÔ THỊ HÓA



Đoàn thẩm định nông thôn mới thành phố Hà Nội đã đi kiểm tra, đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới nâng cao tại 3 xã: Tiến Thịnh, Tam Đồng và Đại Thịnh (huyện Mê Linh).

Nằm ở phía Tây Bắc của huyện Mê Linh, xã Tam Đồng là địa phương có xuất phát điểm thấp khi bắt tay vào thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới. Đến năm 2020, xã Tam Đồng về đích nông thôn mới và là địa phương cuối

cùng của huyện Mê Linh hoàn thành nhiệm vụ này.

Chủ tịch UBND xã Tam Đồng Nguyễn Văn Huỳnh cho biết, xác định "xây dựng nông thôn mới không có điểm kết thúc", được sự quan tâm, hỗ trợ của thành phố Hà Nội và huyện Mê Linh, địa phương tập trung huy động nguồn lực để đầu tư xây dựng, phát triển đồng bộ cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội.

Đến nay, xã Tam Đồng đã hoàn thành nhiều tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao, trong đó có nhiều tiêu chí đạt cao như giao thông, giáo dục, y tế... Thu nhập bình quân đầu người đạt hơn 68 triệu đồng/người/năm. Tính đến đầu năm 2024, xã Tam Đồng đã không còn hộ nghèo; tỷ lệ hộ cận nghèo còn dưới 1%...

Cùng với xã Tam Đồng, tại hai xã Tiến Thịnh và Đại Thịnh, hàng trăm tỷ đồng đã được huy động từ năm 2017 đến nay để thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao. Tính đến nay, 100% đường trục chính, đường liên thôn đã được cứng hoá; 100% các trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, 2; 100% thôn có nhà văn hoá, hoặc điểm sinh hoạt cộng đồng...

Căn cứ Quyết định số 3098/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội và Hướng dẫn số 227/HD-SNN của Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội, cả 3 xã: Tam Đồng, Tiến Thịnh và Đại Thịnh đã hoàn thành 19/19 tiêu chí nông thôn mới nâng cao. Trong quá trình xây dựng nông thôn mới nâng cao, các xã

đều không để xảy ra tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản và đủ điều kiện về đích.

Đoàn thẩm định nông thôn mới thành phố Hà Nội đã kiểm tra thực tế, chấm điểm và thống nhất đánh giá cao kết quả xây dựng nông thôn mới nâng cao tại 3 xã: Tiến Thịnh, Tam Đồng và Đại Thịnh. Theo đó, cả 3 xã đều đủ điều kiện trình UBND thành phố Hà Nội xem xét, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Phó Chánh Văn phòng chuyên trách Văn phòng Điều phối chương trình xây dựng Nông thôn mới Hà Nội Ngô Văn Ngôn cho biết, Thành phố xác định xây dựng nông thôn mới là vì người dân, để người dân được hưởng lợi. "Hôm nay đoàn Thành phố về thẩm định nông thôn mới không phải vì thành tích của chính quyền các cấp, mà vì mục tiêu nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân..." - ông Ngôn chia sẻ.

Đại diện Văn Phòng Điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới Hà Nội cũng nhấn mạnh, xây dựng nông thôn mới là hành trình có điểm đầu nhưng không có điểm kết thúc. Chính vì vậy, đề nghị huyện Mê Linh tiếp tục quan tâm chỉ đạo các xã duy trì và nâng cao các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao theo hướng đồng bộ; trong đó, tập trung phát triển cơ sở hạ tầng theo hướng đô thị hóa./.

Minh Cường

HUYỆN HOÀI ĐỨC: PHẤN ĐẤU HOÀN THÀNH 07 XÃ ĐẠT CHUẨN NTM NÂNG CAO, NTM KIỂU MẪU NĂM 2024

Hơn 10 năm qua, quán triệt chỉ đạo của Trung ương trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, ngay từ đầu các nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hoài Đức luôn xác định nhiệm vụ: "Xây dựng nông thôn mới" và "Xây dựng nông thôn mới nâng cao gắn với phát triển đô thị" là nhiệm vụ trọng tâm; Ban Chấp hành Đảng bộ Huyện khoá XXIV đã khẩn trương xây dựng và triển khai đồng bộ 08 Chương trình công tác toàn khoá, trong đó có Chương trình số 05-CTr/HU ngày 05/12/2020 của Huyện uỷ về "Phát triển kinh tế huyện Hoài Đức giai đoạn 2020 - 2025"; Chương trình số 10-CTr/HU ngày 20/7/2021 về "Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân trên địa bàn huyện Hoài Đức giai đoạn 2021 - 2025". Huyện uỷ đã ban hành Quyết định số 359-QĐ/HU ngày 23/11/2021 về việc thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình số 10-CTr/HU ngày 20/7/2021 của Huyện uỷ Hoài Đức. Ban Thường vụ Huyện uỷ Hoài Đức tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với thực hiện đồng bộ các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, Thành uỷ và Huyện uỷ về công tác phát triển nông nghiệp, xây dựng Nông thôn mới, nâng cao chất

lượng đời sống nông dân.

Đến nay, huyện Hoài Đức có: 19/19 xã đã được công nhận đạt chuẩn NTM, đạt 100%; 16/19 xã đã được công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao, đạt 84,2%; 03/19 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, đạt 15,8%.

Năm 2024, huyện Hoài Đức phấn đấu xây dựng hoàn thành 07 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu trong đó có 03 xã NTM nâng cao là xã Dương Liễu, Song Phương, Vân Côn và 04 xã NTM kiểu mẫu là xã An Khánh, Sơn Đồng, Kim Chung, Đức Thượng.

Để duy trì, nâng cao chất lượng các chỉ tiêu, tiêu chí trong thời gian tới, những nội dung trọng tâm, giải pháp chủ yếu cần thực hiện là: Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí xã, huyện đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao theo hướng phát triển đô thị với quan điểm, mục tiêu tổng quát là: Xây dựng nông thôn mới cần thực hiện thực chất hơn, thiết thực hơn, hiệu quả và bền vững hơn gắn liền với quá trình đô thị hoá, nông thôn mới văn minh và hiện đại tiến tới đô thị văn

minh, thông minh.

Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp hàng hoá tập trung, quy mô lớn theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp đô thị và sinh thái. Quan tâm phát triển mô hình liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ theo chuỗi giá trị; thực hiện tốt việc chuyển đổi đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây ăn quả, hoa, cây cảnh, cây công trình phục vụ dịch vụ nông nghiệp, đô thị, xây dựng vùng nguyên liệu nông sản an toàn gắn với mã vùng trồng, mã vạch sản phẩm, truy xuất nguồn gốc phù hợp với quy hoạch.

Củng cố hoạt động và thành lập mới các HTX chuyên ngành hoạt động hiệu quả. Phát triển kinh tế trang trại bền vững và sinh thái gắn với phát triển các loại hình du lịch. Tiếp tục triển khai Chương trình Mỗi xã một sản phẩm, nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ hỗ trợ công nghiệp và nông nghiệp. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp, ngành nghề nông thôn gắn với du lịch nông thôn, du lịch trải nghiệm./.

Trung Xuân

NÔNG DÂN TẬP TRUNG CHĂM SÓC, PHÒNG TRỪ SÂU, BỆNH HẠI LÚA XUÂN

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội) cho biết, lúa xuân sinh trưởng, phát triển tốt. Tuy nhiên, đang xuất hiện sinh vật gây hại trên lúa: Chuột hại cục bộ trên các trà lúa, tỷ lệ trung bình 1 - 3% số dảnh, tỷ lệ cao 5 - 7% số dảnh, cục bộ 10 - 15% số dảnh. Ốc bươu vàng gây hại cục bộ trên trà lúa muộn, mật độ trung bình 1 - 2 con/m², mật độ cao 4 - 6 con/m², cục bộ 20 - 30 con/m². Bệnh đạo ôn lá phát sinh gây hại, tỷ lệ trung bình 1 - 2% lá, tỷ lệ cao 3 - 5% lá, phổ biến bệnh cấp 1 trên giống J02, nếp thơm... Ngoài ra, xuất hiện bọ trĩ, bệnh nghệt rễ gây hại nhẹ.

Dự báo, thời gian tới, thời tiết tiếp tục ẩm, ẩm xen kẽ đợt không khí lạnh, thuận lợi cho một số đối tượng sinh vật phát sinh, gây hại. Chuột tiếp tục gây hại trên các trà lúa, đặc biệt trên những diện tích ven làng, gò đồng, gần trang trại chuyển đổi đa canh... Ốc bươu vàng tiếp tục gây hại cục bộ trên trà lúa cấy muộn giai đoạn đẻ nhánh. Bệnh đạo ôn tiếp tục phát sinh, gây hại tăng trên

giống nhiễm (J02, nếp thơm, TBR, Thiên ưu...), ổ bệnh cũ các vụ trước, năm trước. Ngoài ra, sâu đục thân, rầy, bệnh đốm sọc - bạc lá, bệnh khô vằn... có thể phát sinh gây hại từ trung tuần tháng 4/2023.

Để phòng trừ sâu bệnh hiệu quả, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khuyến cáo nông dân cần tập trung chăm sóc lúa kết hợp bón phân cân đối, đúng thời điểm để lúa sinh trưởng phát triển tốt, tăng khả năng chống chịu sâu bệnh; tăng cường công tác điều tra phát hiện, nắm chắc diễn biến, phát sinh và mức độ gây hại của bệnh đạo ôn lá; chủ động phòng trừ trên những diện tích có tỷ lệ bệnh hại ≥10% số lá; lưu ý trên các giống nhiễm, ổ dịch cũ, diện tích bón thừa đạm; tiếp tục theo dõi và chủ động phòng trừ chuột bằng các biện pháp tổng hợp, ưu tiên sử dụng bẫy bán nguyệt để nâng cao hiệu quả.../.

NT (Theo Báo HNM)

QUY TRÌNH CHĂN NUÔI VỊT THEO VIETGAHP



Quy trình thực hành chăn nuôi tốt (VietGAHP) được xây dựng trên các tiêu chí: Tiêu chuẩn về kỹ thuật sản xuất, an toàn thực phẩm, môi trường làm việc và truy tìm nguồn gốc sản phẩm.

Vị trí chuồng trại

Khoảng cách từ trang trại đến trường học, bệnh viện, khu dân cư, nơi thường xuyên tập trung đông người, đường giao thông chính, nguồn nước mặt tối thiểu 100 m. Có đủ nguồn nước sạch phục vụ chăn nuôi và xử lý môi trường.

Trại chăn nuôi phải có bố trí phù hợp, đảm bảo phòng chống cháy nổ, dễ dàng vệ sinh, đảm bảo an toàn sinh học, bố trí riêng biệt các khu chuồng, kho thức ăn, thuốc thú y, vật tư, công trình cấp nước và khu xử lý chất thải.

Trại chăn nuôi phải có tường hoặc hàng rào bao quanh hoặc nuôi nhốt hoàn toàn hoặc biệt lập để hạn chế người, động vật và phương tiện ra, vào trại.

Chuồng trại

Chuồng nuôi vịt phải được thiết kế phù hợp với từng lứa tuổi của vịt và mục đích sản xuất, chuồng nuôi vịt con phải có biện pháp chống chuột và động vật khác. Tường, nền chuồng và rãnh thoát nước đảm bảo dễ vệ sinh.

Nếu nuôi vịt trong ao hồ thì phải đảm bảo đủ diện tích mặt nước 1 con/4 - 5 m² mặt nước.

Nếu nuôi vịt nhốt trong vườn cây thì vườn cây không được để đọng nước.

Các thiết bị, dụng cụ sử dụng trong quá trình chăn nuôi vịt phải đảm bảo an toàn và dễ vệ sinh, tẩy rửa.

Con giống

Vịt giống mua về nuôi phải có nguồn gốc rõ ràng, có giấy kiểm dịch theo quy định.

Vịt giống sản xuất tại cơ sở phải thực hiện công bố tiêu chuẩn. Chất lượng con giống phải phù hợp với tiêu chuẩn đã công bố.

Phải có quy trình chăn nuôi cho từng giống vịt theo mục đích sử dụng và thực hiện đúng quy trình chăn nuôi.

Áp dụng phương thức quản lý "cùng vào – cùng ra" theo thứ tự ưu tiên là: cả khu -> từng dãy -> từng chuồng -> từng ô.

Vệ sinh chăn nuôi

Trại phải có đầy đủ trang thiết bị và quy trình vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, đảm bảo an toàn sinh học.

Tất cả mọi người khi vào, ra trại thực hiện đầy đủ các biện pháp vệ sinh khử trùng.

Các phương tiện ra vào trại đều phải thực hiện vệ sinh và khử trùng.

Phát quang bụi rậm xung quanh khu chuồng nuôi; định kỳ vệ sinh hệ thống cống rãnh.

Sau mỗi đợt nuôi hoặc sau khi chuyển đàn phải làm sạch, khử trùng chuồng, thiết bị trong chuồng và để trống chuồng ít nhất 15 ngày.

Quản lý thức ăn và nước uống

Thức ăn không chứa các chất gây tồn dư, độc tố nấm mốc và các vi sinh vật có hại làm ảnh hưởng đến sức khỏe vật nuôi và sức khỏe người tiêu dùng, theo quy định hiện hành.

Thức ăn dự trữ phải được bảo quản trong kho đảm bảo khô ráo, thoáng, chống được động vật và côn trùng gây hại, không để quá hạn sử dụng.

Thường xuyên kiểm tra và vệ sinh khu vực sản xuất thức ăn, kho chứa thức ăn và nguyên liệu thức ăn để tránh gây ô nhiễm.

Nguồn nước cho chăn nuôi vịt phải đảm bảo an toàn không nhiễm vi sinh vật hiếu khí và coliform tổng số theo bảng 1 Phụ lục, Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia (QCVN 01- 15).

Chỉ nuôi vịt trong ao, hồ đảm bảo an toàn, không bị ô nhiễm.

Quản lý dịch bệnh

Lập kế hoạch phòng trừ dịch bệnh cho đàn vịt. Có quy trình phòng bệnh phù hợp các đối tượng vịt và thực hiện đúng quy trình.

Có hồ sơ theo dõi đàn vịt về dịch bệnh, nguyên nhân phát sinh, các loại thuốc phòng và điều trị.

Chỉ sử dụng các loại thuốc thú y có trong Danh mục quy định được phép sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam do Bộ Nông nghiệp & PTNT ban hành.

Khi có vịt ốm phải nhốt ra khu nuôi cách ly, khi phát hiện có dịch bệnh phải báo cho cán bộ thú y để có biện pháp xử lý, phải ngừng xuất giống, sản phẩm và vật tư sử dụng trong chăn nuôi vịt ra ngoài trại.

Quản lý chất thải và bảo vệ môi trường

Chất thải rắn phải được thu gom sau mỗi đợt nuôi đối với nuôi vịt trên nền chuyển đến nơi tập trung và có biện pháp xử lý đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường theo quy định của Nhà nước.

Vị trí tập trung chất thải để xử lý phải ở cuối trại, xa khu chuồng nuôi, xa nơi cấp nước, tránh tràn. Phải có quy trình xử lý chất thải trong trại chăn nuôi.

Chất thải lỏng phải được thu vào khu xử lý đảm bảo an toàn các chỉ tiêu coliform phân, coliform tổng số và Salmonella trước khi thải ra môi trường theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 01-15.

Nuôi vịt nhốt trên ao khi kết thúc mỗi lứa nên nạo vét đáy ao, nước thải phải xử lý trước khi đưa nước ra ngoài môi trường.

Kiểm soát động vật và côn trùng gây hại

Trại phải có chương trình kiểm soát động vật khác, loài gặm nhấm và côn trùng gây hại.

Nhân sự

Trại cần có sơ đồ tổ chức, có quy trình xử lý khẩn cấp khi có sự cố và tai nạn xảy ra.

Chủ trang trại phải thực hiện theo Luật lao động đối với người lao động trong trại.

Người lao động có đủ sức khỏe, được trang bị

bảo hộ lao động đầy đủ và được khám sức khỏe định kỳ.

Người lao động phải được tập huấn về quy trình chăn nuôi - thú y, các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn lao động.

Ghi chép, lưu trữ hồ sơ

Trang trại chăn nuôi vịt phải lập sổ, ghi chép theo dõi và lưu trữ các thông tin trong quá trình chăn nuôi. Cụ thể như sau:

– Thông tin chung của trại chăn nuôi: Tên trại chăn nuôi/chủ trại; Địa chỉ; Diện tích chuồng trại chăn nuôi; Sơ đồ chuồng nuôi;

– Ghi chép nhập nguyên liệu hoặc thức ăn: Ngày, tháng, năm nhập; Loại thức ăn; Số lượng; Nguồn gốc; Ngày và lô sản xuất; Hạn sử dụng;

– Ghi chép xuất nguyên liệu, thức ăn: Ngày, tháng, năm xuất; Loại thức ăn; Số lượng; Nguồn gốc; Ngày và lô sản xuất sản xuất; Hạn sử dụng;

– Ghi chép trộn thức ăn: Ngày, tháng, năm trộn; Loại khẩu phần; Dùng thuốc/chất bổ sung và liều lượng; Khu trại, dãy chuồng hoặc ô chuồng sử dụng;

– Ghi chép mua/chuyển vịt: Ngày, tháng, năm mua/chuyển vịt; Số lượng; Nguồn gốc; Giống vịt; Lứa tuổi; Tình trạng sức khỏe;

– Ghi chép kế hoạch phòng bệnh: Quy trình phòng bệnh của trại; Ngày, tháng, năm sử dụng vaccine; Tên vaccine; Nguồn gốc vaccine; Ngày và lô sản xuất; Liều lượng dùng cho các loại gà; Cách dùng;

– Ghi chép xuất, bán vịt: Ngày, tháng năm xuất bán; Loại vịt; Số lượng bán ra (con); Khối lượng; Lý do; Ngày tiêm phòng/trị bệnh lần cuối; Loại vaccine/thuốc thú y đã sử dụng lần cuối;

Tất cả các sổ ghi chép trên được theo dõi thường xuyên và được lưu trữ tại trại ít nhất 12 tháng./.

NT (Theo Nguoichannuoi.com.vn)

KHỬ TRÙNG ĐẤT BẰNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI

1. Giới thiệu phương pháp khử trùng đất bằng năng lượng mặt trời

Khử trùng đất bằng năng lượng mặt trời là phương pháp xử lý sâu, mầm bệnh, hạt cỏ tồn dư trong đất từ vụ trước, đồng thời cải tạo chất lượng đất bằng cách hấp thụ năng lượng mặt trời để nhiệt độ trong đất tăng ở mức từ 40°C trở lên.

Phương pháp thực hiện: Phủ kín đất trước khi trồng cây bằng một lớp nilon (màu trắng trong) trong thời gian từ 22 ngày trở lên tùy thuộc thời vụ và nhiệt độ ngoài trời trong quá trình xử lý.

2. Một số ưu điểm chính của phương pháp

Hiệu quả cao trong việc xử lý, giảm thiểu sâu, mầm bệnh, hạt cỏ tồn dư trong đất từ vụ trước;

Cải tạo chất lượng đất; Tăng năng suất cây trồng; Thân thiện với môi trường. Không áp dụng hóa chất trong quá trình khử trùng nên không làm ô nhiễm đất, nguồn nước; Đơn giản, dễ áp dụng

3. Mùa vụ áp dụng phương pháp khử trùng đất

Phương pháp khử trùng đất bằng năng lượng mặt trời cần ánh nắng mặt trời mạnh, nhiệt độ cao đó đó nên chọn mùa nóng nhất trong năm để thực hiện. Ví dụ, tại các tỉnh phía Bắc nên chọn mùa hè (từ tháng 5 đến tháng 8) để khử trùng đất.

4. Thời gian khử trùng: tối thiểu là 22 ngày có ánh nắng mạnh và nhiệt độ không khí ngoài trời từ 30°C trở lên. Những ngày nhiệt độ dưới 30°C và những ngày không có ánh nắng sẽ không được tính.

5. Hướng dẫn quy trình kỹ thuật

5.1. Chuẩn bị nguyên vật liệu

- Nguyên liệu chính trong phương pháp khử trùng đất bằng năng lượng là phân NPK và phân hữu cơ được ủ từ phân chuồng. Khối lượng các loại phân này tương tự như khối lượng bón lót trong canh tác thông thường cho từng loại cây trồng.

- Lượng phân bón áp dụng trong phương pháp khử trùng đất để trồng su hào và bắp cải/1 sào Bắc Bộ (360m²):

+ Phân hữu cơ được ủ từ phân chuồng: 360kg.

+ Phân NPK (loại 13:13:13 hoặc 16:16:8 hoặc những loại có tỷ lệ tương tự): 10 - 15kg.

+ Ni lông trong: 15kg.

Trong trường hợp áp dụng phương pháp khử trùng này cho các loại cây trồng khác như rau ăn lá ngắn ngày hay rau ăn quả như cà chua, dưa chuột, người sản xuất có thể điều chỉnh lượng phân bón trong phương pháp khử trùng đất tương tự như lượng phân bón lót đang được áp dụng trong canh tác thông thường cho từng loại cây trồng.

Khối lượng ni lông sử dụng khoảng 15kg/sào. Màng ni lông dùng trong khử trùng đất là loại trong suốt do đó ánh sáng mặt trời có thể xuyên qua và làm tăng nhiệt độ trong đất. Độ dày của tấm màng ni lông được sử dụng trong phương pháp này khoảng 0,25 - 0,3mm (25 - 30m²/kg).

5.2. Quy trình:

Bước 1: Dọn sạch ruộng, loại bỏ tồn dư từ vụ trước.

Bước 2: Bón phân hữu cơ được ủ từ phân chuồng, phân NPK (loại 13:13:13 hoặc 16:16:8 hoặc những loại có tỷ lệ tương tự).

Bước 3: Cày trộn đảo phân với đất.

Bước 4: Tạo luống đất theo yêu cầu khi trồng từng loại rau.

Bước 5: Tưới nước, độ ẩm thấm sâu 15 - 20cm.

Bước 6: Phủ tấm ni lông trong lên các mặt luống.

Bước 7: Bịt kín các cạnh của tấm ni lông trong bằng đất để tránh thoát nhiệt.

Lưu ý: Khi quá trình khử trùng hoàn tất, thu tấm phủ ni lông từ mặt luống. Không cày lại đất. Đợi từ 1 đến 2 ngày cho đến khi nhiệt độ trong đất giảm, sau đó gieo hạt hoặc trồng cây.

Với mục đích cải thiện/phục hồi chất lượng đất, nên thực hiện phương pháp này mỗi năm một lần.

Màng phủ ni lông có thể sử dụng nhiều lần nên khi thu dọn cần thận trọng để sử dụng cho lần khử trùng kế tiếp. Màng phủ bị bẩn sẽ làm cản ánh sáng năng xuyên qua nên cần rửa sạch trước khi dùng lại.

Màng phủ ni lông bị hư hỏng không thể sử dụng lại cần được thu gom và xử lý theo quy định. Không nên đốt hoặc vứt bỏ ngoài ruộng gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường.

Hiệu quả của phương pháp phụ thuộc vào thời tiết: Chọn thời điểm nắng nóng trong năm tiến hành khử trùng đất để đạt được hiệu quả cao nhất. Nếu khử trùng đất vào thời điểm không có ánh nắng hoặc trời mát, nhiệt độ trong đất sẽ không tăng, do đó sẽ không đạt hiệu quả cao.

Độ ẩm ảnh hưởng đến hiệu quả của phương pháp khử trùng: Độ ẩm của đất rất quan trọng trong quá trình khử trùng. Đất ẩm dẫn nhiệt tốt hơn đất khô vì vậy trước khi phủ màng ni lông để bắt đầu khử trùng cần tưới nước để độ ẩm thấm sâu trong đất từ 15 đến 20cm.

Sử dụng màng phủ ni lông thích hợp: Sử dụng loại màng phủ ni lông trong năng lượng mặt trời mới có thể xuyên qua và làm nóng đất. Nếu sử dụng các loại màng phủ loại khác, ví dụ màng phủ ni lông màu đen hoặc loại màng không trong, nhiệt độ trong đất sẽ không tăng cao dẫn đến hiệu quả của phương pháp sẽ không cao.

Điều kiện đồng ruộng: Phương pháp đạt hiệu quả khi áp dụng trên những khu vực đồng ruộng cao, không bị ngập nước để trồng rau và các loại cây ngắn ngày khác./

TX (Theo TTKNQ)

NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Từ ngày 01 đến ngày 10 tháng 04 năm 2024)

1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Những ngày đầu khu vực chủ yếu chịu ảnh hưởng của vùng áp thấp phía Tây phát triển về phía Đông nam. Khoảng từ ngày 05 - 07/4 chịu ảnh hưởng của áp cao lạnh lục địa tăng cường yếu, kết hợp với hội tụ gió yếu trên cao. Những ngày sau, chịu ảnh hưởng áp cao lục địa suy yếu và di chuyển ra phía Đông, vùng áp thấp phía Tây mở rộng về phía Đông nam.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Từ ngày 01 - 04/4: Mây thay đổi, đêm không mưa, ngày nắng, có ngày nắng nóng. Gió nhẹ.

Từ ngày 05 - 07/4: Nhiều mây, đêm và sáng có

mưa nhỏ rải rác trong ngày 05, 06 sau có mưa vài nơi, trưa chiều giảm mây hứng nắng. Gió Đông nam cấp 2.

Những ngày còn lại: Mây thay đổi, đêm có mưa nhỏ vài nơi, ngày nắng. Gió Đông nam cấp 2.

Nhiệt độ trung bình: 23.0 - 24.0°C.

Nhiệt độ cao nhất: 34 - 36°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 20 - 22°C.

Lượng mưa phổ biến: 5 - 10 mm.

Độ ẩm trung bình: 80 - 85 %.

Tổng số giờ nắng: 35 - 40 giờ./

Theo Đài KTTV KVĐB và Trung du Bắc Bộ

CHÍNH SÁCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

HĐND Thành phố Hà Nội đã ban hành Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2023 về một số chính sách phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội, trong đó có chính sách bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp.

1. Đối tượng, điều kiện áp dụng:

a) Đối với trồng trọt:

Đối với hỗ trợ chế phẩm sinh học: Các tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp trên địa bàn thành phố thực hiện thu gom, xử lý phụ phẩm cây trồng, rơm rạ theo quy định hiện hành.

Đối với hỗ trợ thùng lưu chứa bao bì thuốc bảo vệ thực vật: Các tổ chức, cá nhân sản xuất trong vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung chưa có thùng (bể) lưu chứa bao bì thuốc bảo vệ thực vật.

b) Đối với chăn nuôi:

Các tổ chức, cá nhân chăn nuôi theo quy hoạch tại địa điểm được phép chăn nuôi theo Luật Chăn nuôi và quy định của thành phố.

Đáp ứng các điều kiện về chăn nuôi trang trại quy mô lớn, vừa và nhỏ theo quy định tại Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ về Hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi.

c) Đối với thủy sản:

Các tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản trong vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung.

2. Nội dung và mức hỗ trợ:

a) Đối với trồng trọt:

Hỗ trợ 50% kinh phí mua chế phẩm sinh học để xử lý phụ phẩm cây trồng, rơm rạ làm phân bón và thức ăn chăn nuôi tối đa không quá 1,2 triệu đồng/ha. Hỗ trợ tối đa 02 lần/năm và trong 02 năm liên tiếp.

Hỗ trợ 01 lần kinh phí mua thùng chứa vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật (02 thùng/ha); hỗ trợ 100% chi phí xử lý bao bì thuốc bảo vệ thực vật.

b) Đối với chăn nuôi: Hỗ trợ 50% kinh phí mua chế phẩm sinh học để xử lý chất thải chăn nuôi tối đa không quá 300 triệu đồng/tổ chức, cá nhân. Hỗ trợ tối đa 02 chu kỳ nuôi đối với lợn, gia cầm; 01 chu kỳ nuôi đối với trâu, bò.

c) Đối với thủy sản:

Hỗ trợ 50% kinh phí mua sản phẩm xử lý môi trường nước trong nuôi thủy sản tối đa không quá 15 triệu đồng/ha. Hỗ trợ tối đa 02 năm liên tiếp.

Hỗ trợ 01 lần 50% kinh phí mua thiết bị làm giàu oxy xử lý môi trường nước nuôi trồng thủy sản, tối đa không quá 15 triệu đồng/ha.

3. Nguồn kinh phí hỗ trợ:

Ngân sách cấp huyện (Ngân sách thành phố cấp bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện trong thời kỳ ổn định ngân sách)/.

NT (TH)

ĐA DẠNG HÓA CÁC HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN AN TOÀN THỰC PHẨM NÔNG, LÂM, THỦY SẢN



Nhằm nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, chủ động trong việc bảo vệ sức khỏe và quyền lợi người tiêu dùng, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội ban hành kế hoạch tuyên truyền công tác đảm bảo An toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản năm 2024.

Kế hoạch huy động sự tham gia phối hợp các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn Thành phố trong tuyên truyền, vận động người dân tích cực tham gia vào các hoạt động bảo đảm chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm (ATTP) nông, lâm, thủy sản.

Trong đó, tuyên truyền kịp thời các văn bản chỉ đạo của Trung ương, thành phố về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn thành phố. Chú trọng tuyên truyền trong các dịp cao điểm về ATTP như: Tháng hành động về ATTP, Tết Trung thu, Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán...

Các đơn vị đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền, sáng tạo, linh hoạt, căn cứ đặc điểm, tình hình thực tế trên địa bàn để tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người quản lý, người sản xuất, chế biến, kinh doanh sản phẩm nông, lâm, thủy sản và người dân; Phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thanh của Trung ương và Hà Nội thực hiện các chương trình, chuyên mục, phóng sự, truyền thông về ATTP; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền (tin, bài, phóng sự, megastory, video clip...) về việc đảm bảo ATTP trên địa bàn thành phố.

Cổng Giao tiếp điện tử Hà Nội, cổng/trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, UBND

quận, huyện, thị xã đăng tin, bài thông tin đầy đủ, kịp thời trên Cổng Giao tiếp điện tử Hà Nội và cổng/trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã về các văn bản chỉ đạo của Trung ương và thành phố, các hoạt động triển khai trên địa bàn; thông tin, giới thiệu các mô hình, điển hình triển khai tốt công tác đảm bảo ATTP nông, lâm, thủy sản.

Các địa phương tuyên truyền thông qua các loại hình thông tin cơ sở (Hệ thống đài truyền thanh, tuyên truyền viên và báo cáo viên thông tin cơ sở, bảng tin công cộng, bảng tin điện tử, tờ rơi, tài liệu thông tin cơ sở...) về công tác an toàn thực phẩm của địa phương, nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ của người dân trong quá trình triển khai thực hiện.

Trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội đăng tải thông tin kịp thời về hoạt động triển khai của các cấp, ngành thành phố; lan tỏa những thông tin tích cực, gương người tốt - việc tốt, điển hình tiên tiến, cách làm hay trong công tác đảm bảo ATTP của thành phố trên trang thông tin điện tử tổng hợp và mạng xã hội Zalo, Facebook, Lotus...

Bên cạnh đó, các đơn vị tuyên truyền, phổ biến thông qua các hội nghị, hội thảo, tập huấn, tọa đàm... về các quy định, kiến thức và kỹ năng thực hành về ATTP nông, lâm, thủy sản; tuyên truyền cổ động trực quan bằng các hình thức pa nô, tranh cổ động, băng rôn... truyền tải các thông điệp ATTP tại các điểm tập trung đông người, tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh nông, lâm, thủy sản trên địa bàn.

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội giao Chi cục Chất lượng, chế biến và Phát triển thị trường là đầu mối phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan thuộc Sở và các Sở, ngành tham mưu triển khai tổng hợp, báo cáo về công tác tuyên truyền thuộc lĩnh vực chất lượng ATTP nông, lâm, thủy sản ngành Nông nghiệp./.

Nguyễn Văn (TH)

PHẦN ĐẦU ĐẾN NĂM 2025, HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Theo Đề án xây dựng nông thôn mới thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025 vừa được ban hành, UBND Thành phố đặt mục tiêu đến năm 2025, hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (NTM).

Trong đó, có 100% số huyện trên địa bàn đạt chuẩn NTM; 20% số huyện đạt chuẩn NTM nâng cao; 40% số xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 20% số xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu.

Đồng thời, có ít nhất 2.000 sản phẩm OCOP được thành phố đánh giá, phân hạng. Thu nhập của nông dân khu vực nông thôn đạt 80 triệu đồng/người/năm; tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên đạt trên 95%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt từ 75 - 80%; tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt từ 55 - 60%; cơ bản không còn hộ nghèo theo tiêu chuẩn của thành phố; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế ở các huyện, thị xã đạt trên 95%.

Tỷ lệ thôn, làng được công nhận và giữ danh hiệu thôn, làng văn hóa đạt 65%; tỷ lệ gia đình được công nhận giữ vững danh hiệu gia đình văn hóa đạt từ 86 - 88%. Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia từ 80 - 85%. Duy trì 100% xã đạt tiêu chuẩn quốc gia về y tế xã. 100% số thôn có nhà văn hóa - khu thể thao thôn.

Tỷ lệ xã có điểm phục vụ bưu chính có người phục vụ đạt 100%; tỷ lệ thôn được phủ sóng 3G/4G/5G hoặc internet băng rộng đạt 100%.

Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch đạt 100%. Duy trì 100% số xã đạt tiêu chí về an toàn

thực phẩm.

Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt nông thôn đảm bảo theo quy định đạt 100%; tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý đạt 100%; tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%; tỷ lệ cụm công nghiệp, cụm công nghiệp làng nghề có trạm xử lý nước thải đạt 100%.

Để đạt được các mục tiêu trên, Đề án nhấn mạnh sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, ưu tiên nguồn lực hỗ trợ các xã, huyện đạt mục tiêu của Thành phố theo Chương trình số 04-CTr/TU của Thành ủy. Đồng thời, Đề án đặt ra 11 nhiệm vụ trọng tâm với 58 nội dung như: Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng NTM theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống KTXH nông thôn gắn với quá trình đô thị hoá; Xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn cơ bản đồng bộ, hiện đại, theo hướng phát triển đô thị; Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn; Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống; Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong NTM, tăng cường ứng dụng CNTT, công nghệ số, xây dựng NTM thông minh; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân,.../.

NT (Theo Cổng Giao tiếp điện tử Hà Nội)

TƯ VẤN, HỎI ĐÁP:

Câu hỏi: Có cần tách riêng chuồng nuôi lợn sau cai sữa và chuồng nuôi lợn thịt không? Tại sao?

Trả lời: Có cần tách riêng chuồng nuôi lợn sau cai sữa (giai đoạn từ cai sữa đến 70 ngày tuổi) và chuồng nuôi lợn thịt (giai đoạn từ 70 ngày tuổi đến xuất bán), vì:

- Lợn con cai sữa có sức đề kháng kém, cơ quan điều tiết thân nhiệt chưa hoàn thiện, dễ bị ảnh hưởng của môi trường xung quanh, đặc biệt khi nhiệt độ thấp, ẩm độ và tốc độ gió cao nên dễ bị nhiễm bệnh. Cần phải tạo môi trường sống phù hợp nhất cho lợn con (chuồng nuôi cần phải sạch sẽ, khô ráo và ấm áp).

- Lợn từ giai đoạn 70 ngày tuổi đến xuất bán có khối lượng lớn hơn, sức đề kháng tốt hơn, khả năng thích nghi với môi trường sống tốt hơn nên cần chuyển sang nuôi ở khu chuồng có thiết kế phù hợp với đặc điểm và thể vóc. Ngoài ra, còn hạn chế mầm bệnh do chuồng nuôi mới đã được vệ sinh, khử trùng và để trống chuồng khi kết thúc giai đoạn nuôi trước đó.

- Chuồng thiết kế theo hai giai đoạn nuôi sẽ tiết kiệm được diện tích chuồng và đảm bảo thực hiện tốt các biện pháp an toàn sinh học./.

TX (Theo TTKNQG)

GUƠNG CHĂN NUÔI GÀ BẰNG CÔNG NGHỆ MỚI THU VỀ 50 TỶ ĐỒNG/NĂM

Về xã Liên Hà, huyện Đông Anh, TP Hà Nội nhắc đến tỷ phú nuôi gà Hoàng Mạnh Ngọc thì ai cũng biết. Với sự cần cù, chịu khó, mạnh dạn ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào chăn nuôi, trang trại nuôi gà của ông Hoàng Mạnh Ngọc đã đem lại hiệu quả cao, cho doanh thu tới hơn 50 tỷ đồng/năm. Năm 2022, ông Hoàng Mạnh Ngọc là một trong những tấm gương được Trung ương Hội Nông dân Việt Nam vinh danh là Nông dân Việt Nam xuất sắc.

Sau nhiều năm bôn ba tìm kiếm cơ hội nghề nghiệp, ông Hoàng Mạnh Ngọc đã quyết định dồn tâm sức vào vùng đất "chôn nhau cắt rốn" với một công việc gần gũi đó là nuôi gà. Ông chia sẻ: "Từ những năm 2000, khi chăn nuôi gà ở huyện Đông Anh còn phát triển nhỏ lẻ, manh mún, tôi đã bàn với vợ quyết định chuyển hướng sang đầu tư vào lĩnh vực này nhưng là với hướng đi khác. Đó là sản xuất con giống chứ không phải nuôi gà thịt như nhiều hộ vẫn đang làm".

Năm 2015, khi thực hiện chính sách về dồn điền đổi thửa, định hướng phát triển chăn nuôi theo vùng, xã trọng điểm, quy mô lớn ngoài khu dân cư; được sự giúp đỡ, tạo điều kiện của chính quyền địa phương, ông Ngọc đã mạnh dạn vay vốn đầu tư 40 tỷ đồng mở trang trại chăn nuôi, sản xuất giống gia cầm xa khỏi khu dân cư. Sang năm 2016, ông quyết định thành lập Công ty cổ phần Giống gia cầm Ngọc Mừng. Nhận thấy việc để gà nháy (phối giống) trực tiếp, tỷ lệ khi ấp nở con giống không ổn định, khi biết thông tin về công nghệ sản xuất giống bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo, ông Hoàng Mạnh Ngọc quyết định khăn gói lên đường để tìm hiểu. Anh đã lặn lội sang Trung Quốc để tìm hiểu về phương pháp thụ tinh nhân tạo cho gà. Rồi sau đó ông lại tiếp tục sang Thái Lan, Hàn Quốc để học hỏi về các bệnh mới liên quan đến gà và cách phòng, chống. Trở về sau thời gian tìm hiểu phương pháp thụ tinh nhân tạo cho gà ở Trung Quốc, tận dụng kiến thức được học, ông Ngọc đã ứng dụng lai tạo thành công giống gà ta lai hồ tím, mía đen và giống gà siêu đẻ M310. Đến nay, trang trại của ông Hoàng Mạnh Ngọc đã đi vào hoạt động ổn định, với quy mô rộng khoảng 5 ha, nuôi 152.000 con gà bố mẹ và hơn 50 máy ấp trứng. Hiện công ty là địa chỉ cung cấp giống đạt tiêu chuẩn chất lượng VietGAP cho các trang trại chăn nuôi trên khắp cả nước.

Công nghệ nhân giống bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo cho gà mà trang trại của Hoàng Mạnh Ngọc đang áp dụng giúp chủ động chọn được giống tốt. Gà trống có phẩm chất giống tốt, khỏe mạnh, có ngoại hình đẹp, không bệnh tật... Trước đây, nuôi gà theo kiểu tự nhiên, để gà trống nháy mái trực tiếp thì rất tốn diện tích, công việc vệ sinh chuồng trại khó khăn, phòng dịch cũng khá vất vả, trong khi đó hiệu quả phối giống không cao. Bình thường trong đàn gà ghép 8 - 10 gà mái với 1 gà trống, tỷ lệ trứng có phôi nở chỉ đạt 70%. Còn với việc thụ tinh nhân tạo, 1 gà trống có thể phục vụ được 70 - 75 gà mái, tỷ lệ trứng có phôi đạt 90 - 95%, tỷ lệ gà nở đạt 85 - 90%, cao hơn hẳn so với cách gà tự phối giống tự nhiên. Với cách làm này vừa nâng cao chất lượng giống, vừa cho thu nhập cao và chủ động được việc xuất bán giống gia cầm. Để bảo đảm nguồn trứng chất lượng phục vụ ấp nở, sản xuất giống, ông Ngọc liên kết với một số trang trại chăn nuôi chuyên giao phương pháp thụ tinh nhân tạo cho gà ở các địa bàn lân cận. Không chỉ sản xuất các giống gà thông thường, hiện Công ty Cổ phần Giống gia cầm Ngọc Mừng đang tập trung nuôi các giống gia cầm bản địa như: Gà Mía (Sơn Tây), gà Hồ (Bắc Ninh), gà Đông Tảo (Hưng Yên)... Đây là những giống có chất lượng cao, được chăn nuôi theo phương thức bảo tồn gen.

Cùng với việc thụ tinh nhân tạo cho gà để tăng tỷ lệ ấp nở gà giống, ông Hoàng Mạnh Ngọc còn đẩy mạnh đầu tư, áp dụng khoa học-công nghệ vào sản xuất, chăn nuôi. Hệ thống cho gà ăn tự động, kiểm soát nhiệt độ, không khí khu nuôi, lò ấp... Cùng với đó, việc ứng dụng công nghệ số cũng đã được áp dụng để quản lý việc sản xuất, chăn nuôi. Theo ông Ngọc, làm nông nghiệp thì phải kiên nhẫn, kiên trì bởi vì sự bấp bênh của thị trường nông nghiệp như những con sóng, lúc cao lúc thấp, lúc thăng lúc trầm. Vì thế, đòi hỏi người làm nông nghiệp phải kiên trì, chịu khó học hỏi mới đứng vững được.

Với những thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, ông Hoàng Mạnh Ngọc được công nhận là một trong 18 nông dân Thủ đô xuất sắc năm 2021. Năm 2022, ông tiếp tục vinh dự là một trong 100 nông dân được Trung ương Hội Nông dân Việt Nam trao Danh hiệu Nông dân Việt Nam xuất sắc./.

Nguyễn Văn

Đối với các mặt hàng lương thực: Giá hầu hết các mặt hàng gạo tẻ thường bán lẻ trên thị trường đang giữ ổn định. Gạo tám Thái có giá bán lẻ từ 20.000 - 23.000đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 21.000 - 24.000 đ/kg, gạo Bắc thơm có giá phổ biến từ 19.000 - 21.000đ/kg, gạo J02 có giá từ 20.000 -23.000đ/kg; một số mặt hàng gạo chất lượng cao và gạo đặc sản vùng miền ghi nhận giá bán giảm so với cùng thời điểm tháng trước. Bên cạnh đó, mặt hàng gạo nếp cái hoa vàng có giá bán dao động từ 30.000 - 33.000đ/kg; đối với giá bán lẻ một số mặt hàng đậu, đỗ phổ biến như sau: Đậu đen có giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, đậu xanh tách vỏ có 50.000 - 55.000đ/kg, lạc nhân giá phổ biến 65.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Trong tuần qua, giá lợn hơi biến động theo chiều tăng nhẹ (tăng khoảng 2.000đ/kg) so với tuần trước đó. Tại Hà Nội, lợn hơi đang có giá bán dao động từ 60.000 - 61.000đ/kg đồng thời nguồn cung cũng ổn định. Đối với mặt hàng thịt lợn bán lẻ tại các chợ hiện đang có giá dao động như sau: Thịt lợn móng sấn có giá từ 110.000 - 120.000đ/kg, thịt lợn ba chỉ giá từ 120.000 - 140.000đ/kg, xương sườn có giá 135.000đ/kg, thịt bò có giá bán ổn định từ 270.000 -300.000đ/kg; gà ta hơi sức mua trên thị trường chậm trong khi nguồn cung của mặt hàng này thì luôn được duy trì ổn định, giá bán phổ biến từ 125.000 - 140.000đ/kg; vịt nguyên con làm sẵn có giá bán phổ biến từ 75.000 - 80.000đ/kg; Trên thị trường giá bán lẻ các mặt hàng trứng gia cầm, thủy cầm tiếp tục ghi nhận giá bán giảm, lượng hàng cung cấp ra thị trường khá nhiều, trứng gà Ai Cập

có giá phổ biến từ 20.000 - 25.000đ/chục, trứng vịt có giá từ 28.000 - 32.000đ/chục. Đối với các mặt hàng thủy hải sản có giá bán dao động như sau: Cá chép giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, cá trắm giá từ 70.000 - 75.000đ/kg, cá rô phi giá từ 45.000 - 50.000đ, ngao có giá 25.000 - 30.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Tại các chợ, nguồn cung các mặt hàng rau, củ, quả ổn định, giá một số mặt hàng rau xanh phổ biến như sau: Rau cải ngọt đang có giá từ 20.000 - 25.000đ/kg, rau cải mớ có giá 25.000 - 30.000đ/kg, rau dền có giá 7.000đ/mớ, rau muống có giá 8.000- 10.000đ/mớ, cà chua có giá 20.000 -25.000đ/kg, dưa chuột có giá 25.000đ/kg, bí đao có giá 15.000 - 18.000đ/kg, đậu cô ve có giá 25.000đ/kg, su hào có giá từ 5.000 - 7.000đ/củ... Bên cạnh đó, giá bán các mặt hàng trái cây cũng duy trì ổn định. Cam sành có giá 45.000 - 50.000đ/kg, dưa hấu miền Nam giá 25.000đ/kg, Xoài cát chu có giá 45.000 - 50.000đ/kg, Quýt Sài Gòn có giá 60.000đ/kg, thanh long có giá 35.000 - 40.000đ/kg, táo đại có giá 40.000 - 45.000đ/kg,...

Về vật tư nông nghiệp: Trên thị trường, giá bán lẻ các mặt hàng phân bón tiếp tục duy trì ổn định: Đạm Ure nội có giá bán dao động từ 14.000 - 15.500đ/kg, phân đạm Ninh Bình đang có giá dao động từ 13.000 - 14.500đ/kg; NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 6.000 - 7.000 đ/kg, Kali có giá phổ biến từ 15.500 - 16.500 đ/kg; lân Văn Điển có giá 5.000 - 6.000đ/kg; đối với các mặt hàng thuốc bảo vệ thực vật có giá bán giữ ổn định,../.

NB (TH)

*** Thị trường thế giới:**

XUẤT KHẨU THỦY SẢN 2 THÁNG ĐẦU NĂM 2024 ĐẠT GẦN 1,21 TỶ USD

Theo số liệu thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, xuất khẩu nhóm hàng thủy sản tháng 02/2024 giảm 38,7% so với tháng 01/2024 và giảm 24,7% so với tháng 02/2023, đạt gần 459,59 triệu USD. Tính chung 2 tháng đầu năm 2024 xuất khẩu nhóm hàng này đạt gần 1,21 tỷ USD, tăng 13,5% so với 2 tháng đầu năm 2023.

Thủy sản xuất khẩu nhiều nhất sang thị trường Nhật Bản chiếm 16,3% trong tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước, đạt trên 196,9 triệu USD, tăng 5,6% so với 2 tháng đầu năm 2023; trong đó riêng tháng 02/2024 đạt 66,63 triệu USD, giảm 48,9% so với tháng 01/2024 và giảm 30,2% so với tháng 02/2023.

Đứng thứ 2 về kim ngạch là thị trường Mỹ

chiếm tỷ trọng 15,6%, đạt gần 188,59 triệu USD, tăng 22% so với cùng kỳ; riêng tháng 02/2024 xuất khẩu sang thị trường này đạt 77,79 triệu USD, giảm 29,9% so với tháng 01/2024 và giảm 10,6% so với tháng 02/2023.

Tiếp đến thị trường Trung Quốc trong tháng 02/2024 giảm 19,4% so với tháng 01/2024 và giảm 20,3% so với tháng 02/2023, đạt 81,3 triệu USD; cộng chung cả 2 tháng đầu năm 2024 xuất khẩu sang thị trường này tăng mạnh 43,7% so với 2 tháng đầu năm 2023, đạt trên 181,73 triệu USD, chiếm 15% trong tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước./.

NT (Theo Vinanet.vn)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 26 tháng 03 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Tây Đằng - Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hoà	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ trung tâm - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Lúa Khang Dân	11.000	11.500	11.500	11.500	11.500	11.500	12.000	12.000	11.500	11.500
2	Gạo Khang Dân	13.500	14.000	13.000	13.000	13.000	13.000	15.000	15.000	13.000	13.000
3	Gạo bắc thơm	20.000	21.000	20.000	20.000	20.000	20.000	22.000	22.000	20.000	20.000
4	Gạo Xi 23	16.000	16.000	16.000	16.000	16.000	16.000	17.000	17.000	16.000	16.000
5	Gạo Điện Biên	18.000	20.000	19.000	19.000	19.000	19.000	22.000	22.000	19.000	19.000
6	Gạo Hải Hậu	19.000	21.000	20.000	20.000	20.000	20.000	22.000	22.000	20.000	20.000
7	Gạo tám Thái	20.000	22.000	21.000	21.000	21.000	21.000	24.000	24.000	21.000	21.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	31.000	34.000	32.000	32.000	32.000	32.000	35.000	35.000	32.000	32.000
9	Gạo nếp cẩm	32.000	35.000	33.000	33.000	33.000	33.000	36.000	36.000	33.000	33.000
10	Đậu tương	28.000	30.000		28.000	28.000	28.000				28.000
11	Đậu xanh có vỏ	45.000	48.000	45.000	45.000	45.000	45.000	50.000	50.000	45.000	45.000
12	Lạc nhân	70.000	70.000	68.000	68.000	70.000	68.000	70.000	70.000	68.000	68.000
13	Đậu đen	65.000	70.000	65.000	65.000	65.000	65.000	70.000	70.000	60.000	65.000
14	Ngô hạt	10.000	11.000	10.500	10.500	10.500	10.500	11.500	11.500	10.500	10.500

GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP; CÂY, CON GIỐNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 26 tháng 03 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Ba Vì	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hoà	Đan Phượng	Thường Tín	Từ Liêm	Long Biên	Đông Anh	Gia Lâm
1	Đạm urê	14.500	16.000	15.000	14.500	15.000	14.500	16.500	16.500	14.500	14.500
2	NPK 5.10.3 Văn Điển	6.500	7.000	6.500	6.500	7.000	7.000	6.500	7.000	7.000	6.500
3	Kali	16.500	17.000	16.500	16.500	16.500	16.500	17.500	17.500	16.500	16.500
4	Lân Văn Điển	5.000	5.500	5.000	5.000	5.000	5.000	5.500	5.500	5.000	5.000
5	Lúa giống Khang dân	20.000		20.000	20.000	20.000	20.000	20.000		20.000	20.000
6	Lúa giống Thiên ưu 8	33.000		35.000	35.000		35.000	35.000		35.000	35.000
7	Lúa giống Bắc thơm số 7	23.000		24.000	24.000		24.000	24.000		24.000	
8	Lúa nếp 97	24.000		25.000	25.000		25.000	25.000		25.000	
9	Giống cây mít siêu sớm (cây)	40.000	40.000	45.000	80.000	50.000	50.000	80.000	50.000	45.000	40.000
10	Giống cây xoài (Cát, Đài Loan) (cây)	25.000	45.000	35.000	45.000	65.000	30.000	60.000	35.000	35.000	30.000
11	Giống cây na Thái (cây)		40.000	27.000	35.000	65.000	35.000	50.000	35.000	35.000	35.000
12	Giống cây bưởi Diễn (cây)	25.000	35.000	25.000	35.000	50.000	35.000	45.000	30.000	35.000	30.000
13	Cây chanh tứ quý, không hạt (cây)			30.000	30.000	50.000	35.000	55.000	40.000	35.000	35.000
14	Ổi Đài Loan		20.000	27.000	70.000	50.000	35.000	40.000	40.000	40.000	35.000
15	Nhãn chín muộn	35.000	50.000	35.000	40.000		35.000	50.000	30.000	30.000	35.000
16	Lợn giống siêu (7-8kg) (con)	1.600.000		1.500.000	1.600.000	1.550.000	1.600.000				1.500.000
17	Vịt giống lai bơ (con)	12.000		12.000	12.000		13.000	13.000		12.000	12.000
18	Giống ngan Pháp (đực) (con)	20.000		20.000	20.000		21.000	20.000			20.000
19	Giống gà mía (con)	15.000		15.000	15.000	15.000	15.000	16.000	16.000	15.000	15.000
20	Giống gà ta lai (con)	14.000		14.000	14.000	14.000	14.000	15.000	15.000	14.000	14.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 26 tháng 03 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Tây Đẳng - Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hòa	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ trung tâm - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Thịt lợn mông sẵn	100.000	110.000	100.000	100.000	100.000	95.000	110.000	110.000	100.000	100.000
2	Thịt lợn nạc thăn	110.000	120.000	110.000	110.000	110.000	110.000	130.000	130.000	110.000	110.000
3	Thịt lợn ba chỉ	120.000	130.000	120.000	120.000	120.000	120.000	140.000	140.000	120.000	120.000
4	Thịt bò thăn	260.000	300.000	280.000	270.000	270.000	270.000	300.000	300.000	270.000	280.000
5	Thịt bò mông	250.000	280.000	260.000	260.000	250.000	250.000	280.000	280.000	250.000	260.000
6	Gà ta hơi	110.000	120.000	110.000	110.000	110.000	110.000	130.000	130.000	110.000	110.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	140.000	160.000	150.000	150.000	150.000	150.000	180.000	180.000	150.000	150.000
8	Gà công nghiệp hơi	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	50.000	50.000	40.000	40.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	60.000	65.000	60.000	60.000	60.000	60.000	70.000	70.000	60.000	60.000
10	Vịt hơi	55.000	60.000	55.000	55.000	55.000	55.000	65.000	65.000	55.000	55.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	70.000	75.000	70.000	70.000	70.000	70.000	80.000	80.000	70.000	70.000
12	Ngan hơi	65.000	70.000	70.000	65.000	70.000	70.000	70.000	75.000	65.000	65.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	85.000	90.000	85.000	80.000	85.000	85.000	90.000	90.000	80.000	80.000
14	Trứng gà ta (quả)	3.500	3.800	3.500	3.500	3.800	3.800	4.000	4.000	3.500	3.500
15	Trứng vịt (quả)	3.200	3.500	3.300	3.200	3.300	3.200	3.500	3.500	3.200	3.200
16	Cá chép > 1kg	60.000	65.000	60.000	60.000	60.000	60.000	70.000	70.000	60.000	60.000
17	Cá trắm > 2kg	65.000	75.000	65.000	70.000	70.000	65.000	80.000	80.000	65.000	70.000
18	Cá quả	130.000	140.000	130.000	130.000	130.000	130.000	150.000	150.000	130.000	130.000
19	Ngao	20.000	25.000	22.000	20.000	20.000	20.000	25.000	25.000	20.000	20.000
20	Tôm sú		650.000	750.000		650.000		650.000	650.000	600.000	600.000
21	Cua đồng	170.000	200.000	170.000	180.000	170.000	180.000	200.000	220.000	180.000	180.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ, QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 26 tháng 03 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Tây Đàng-Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi-Thường Tín	Chợ Cầu Diễn-Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ trung tâm-Đông Anh	Chợ Cổ Bi-Gia Lâm
1	Cam sành	35.000	40.000	35.000	35.000	35.000	35.000	40.000	40.000	35.000	35.000
2	Dứa hấu miền Nam	18.000	20.000	18.000	18.000	18.000	18.000	22.000	22.000	18.000	20.000
3	Roi miền Nam	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	45.000	45.000	40.000	40.000
4	Xoài Úc	35.000	40.000	35.000	40.000	35.000	35.000	45.000	45.000	35.000	40.000
5	Nhãn miền Nam	50.000	55.000	50.000	50.000	50.000	50.000	60.000	60.000	50.000	50.000
6	Ổi	15.000	20.000	15.000	15.000	15.000	15.000	20.000	20.000	15.000	20.000
7	Lê	25.000	30.000	25.000	25.000	25.000	25.000	35.000	35.000	25.000	25.000
8	Thanh long đỏ	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	50.000	50.000	40.000	40.000
9	Nho	80.000	100.000	80.000	80.000	80.000	80.000	100.000	100.000	80.000	80.000
10	Cà chua	15.000	18.000	15.000	15.000	15.000	15.000	20.000	20.000	15.000	15.000
11	Bí đao	12.000	15.000	14.000	14.000	14.000	13.000	16.000	16.000	14.000	14.000
12	Khoai tây	14.000	15.000	15.000	14.000	15.000	14.000	16.000	16.000	14.000	15.000
13	Cải canh	5.000	6.000	5.000	5.000	5.000	5.000	6.000	7.000	5.000	5.000
14	Rau muống (mớ)	5.000	6.000	5.000	6.000	5.000	6.000	6.000	6.000	5.000	5.000
15	Su hào (củ)	5.000	7.000	5.000	5.000	5.000	5.000	8.000	8.000	5.000	5.000
16	Bắp cải	10.000	12.000	10.000	10.000	10.000	10.000	13.000	15.000	10.000	10.000
17	Đậu cove	15.000	18.000	15.000	15.000	15.000	15.000	20.000	20.000	15.000	15.000
18	Cải cúc	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	6.000	6.000	5.000	5.000
19	Hoa hồng đỏ (bông)	5.000	6.000	5.000	5.000	5.000	7.000	7.000	7.000	5.000	5.000
20	Hoa ly (cành)	30.000	50.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000
21	Hoa cúc vàng (bông)	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	6.000	6.000	5.000	5.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 27 tháng 03 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Bắc Giang	Yên Bái	Lào Cai
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	10.000	10.000	10.000
2	Đậu tương	29.000	29.000	29.000
3	Đậu xanh tách vỏ	55.000	55.000	55.000
4	Lạc nhân	70.000	70.000	70.000
5	Miến dong	70.000	70.000	70.000
6	Thịt lợn hơi	61.000	60.000	60.000
7	Thịt ba chỉ	120.000	120.000	120.000
8	Gà ta hơi	120.000	120.000	120.000
9	Vịt hơi	55.000	55.000	55.000
10	Thịt bò thăn	270.000	270.000	270.000
11	Trứng gà ta (quả)	3.500	3.500	3.500
12	Trứng chim cút (10 quả)	8.500	8.500	8.500
13	Dưa hấu Miền Nam	18.000	18.000	18.000
14	Ổi	15.000	15.000	15.000
15	Thanh long ruột trắng	30.000	30.000	30.000
16	Khoai tây	15.000	15.000	15.000
17	Bắp cải	10.000	10.000	10.000
18	Chanh (quả tươi)	20.000	20.000	20.000
19	Cà chua	15.000	16.000	15.000
20	Tỏi ta khô	60.000	60.000	60.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH Saladwill Việt Nam Đại diện: Trần Quốc Khánh	Thị trấn Phú Minh, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT: 0973.329.086	Chuyên cung cấp sản phẩm salad hun khói, gà sốt chanh leo, salad xà lách. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh Trần Công Châu Đại diện: Tô Thị Duyên	Phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội ĐT: 0913.588.751	Chuyên cung cấp sản phẩm giò tai. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh Đoàn Huy Nghĩa Đại diện: Đoàn Huy Nghĩa	Thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT: 0942.538.692	Chuyên sản xuất sản phẩm chả hến. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh Nguyễn Đức Dũng Đại diện: Nguyễn Đức Dũng	Xã Hữu Hòa, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 0932.261.690	Chuyên cung cấp sản phẩm miến dong. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh cá thể Mailands Đại diện: Mai Hồng Bằng	Thị trấn Kim Bài, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0837.636.565	Chuyên cung cấp sản phẩm đông trùng hạ thảo các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh Đào Bá Hiến Đại diện: Đào Bá Hiến	Xã Liên Châu, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0915.446.846	Chuyên cung sản phẩm trứng vịt. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh Kiều Văn Hiện Đại diện: Kiều Văn Hiện	Xã Đồng Trúc, huyện Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0387.990.891	Chuyên cung cấp trứng gà. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Xưởng sản xuất mây tre đan Levy Bamboo Đại diện: Hoàng Xuân Trường	Xã Xuân Dương, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0975.269.432	Chuyên cung cấp sản phẩm mây tre đan các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cửa hàng kinh doanh hoa tươi Đại diện: Bùi Văn Anh	Xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0347.642.032	Chuyên cung cấp hoa tươi các loại với số lượng lớn đảm bảo chất lượng.
2	Cửa hàng kinh doanh trái cây Đại diện: Nguyễn Thị Loan	Chợ Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0395.464.595	Chuyên cung cấp trái cây các loại với số lượng lớn đảm bảo chất lượng.
3	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Đặng Văn Phúc	Xã Hợp Tiến, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0373.945.397	Chuyên cung cấp thuốc BVTV, phân bón, giống cây trồng các loại với số lượng lớn đảm bảo chất lượng.
4	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Lại Văn Thuận	Xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0944.013.163	Chuyên cung cấp thuốc BVTV, phân bón, giống cây trồng các loại với số lượng lớn đảm bảo chất lượng.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ chuyên sản xuất chân giò muối, gà muối Đại diện: Hoàng Văn Hậu	Xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0989.631.197	Chuyên cung cấp chân giò muối, gà muối với số lượng lớn phục vụ khu vực Phúc Thọ và các vùng lân cận.
2	Hộ chuyên sản xuất chân giò muối, gà muối Đại diện: Dương Văn Dân	Xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0912.980.914	Chuyên cung cấp chân giò muối, gà muối với số lượng lớn phục vụ khu vực Phúc Thọ và các vùng lân cận.
3	Cơ sở sản xuất gốm sứ Ánh Tuyết Đại diện: Đỗ Văn Ánh	Xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT: 0981.006.693	Chuyên sản xuất, kinh doanh sản phẩm gốm sứ Bát Tràng đảm bảo chất lượng bền, đẹp phục vụ khắp các tỉnh, thành trong cả nước.
4	Cơ sở sản xuất và kinh doanh gốm sứ Thành Linh Đại diện: Vũ Văn Thành	Xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT: 0982.341.981	Chuyên kinh doanh các mặt hàng gốm sứ Bát Tràng đảm bảo chất lượng bền, đẹp phục vụ khắp các tỉnh, thành trong cả nước.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Trần Văn Quyết	Xã Vạn Điểm, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0964.498.078	Chuyên cung cấp cá giống, lươn thương phẩm với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
2	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Lâm	Xã Văn Bình, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0967.062.069	Chuyên cung cấp giống thằn lằn, cà cuống, dế mèn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
3	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Duy Mạnh	Xã Cát Quế, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0353.914.469	Chuyên cung cấp lợn thương phẩm với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Hoài Đức và một số khu vực lân cận.
4	Hộ chăn nuôi Đại diện: Phí Văn Sơn	Xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0982.554.847	Chuyên cung cấp vịt thịt với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Phúc Thọ và một số khu vực lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	HTX nuôi ong xuất khẩu Nghĩa Hồ Đại diện: Hoàng Anh Sáng	Xã Nghĩa Hồ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang ĐT: 02043.882.953	Chuyên cung cấp sản phẩm mật ong Nghĩa Hồ với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp tỉnh Bắc Giang và các tỉnh, thành trong cả nước.
2	Cơ sở sản xuất rượu Nguyễn Thế Lực Đại diện: Nguyễn Thế Lực	Xã Lưu Kỳ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng ĐT: 0934.398.393	Chuyên cung cấp rượu các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp thành phố Hải Phòng và các tỉnh, thành trong cả nước.
3	HTX sản xuất mật ong Tùng Hằng Đại diện: Đặng Thanh Tùng	Xã Đại Hợp, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng ĐT: 0968.966.309	Chuyên cung cấp mật ong với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp thành phố Hải Phòng và các tỉnh, thành trong cả nước.
4	Cơ sở sản xuất nấm Trường Sinh Đại diện: Nguyễn Hữu Trường	Xã Đại Hợp, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng ĐT: 0345.496.079	Chuyên cung cấp nấm các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp thành phố Hải Phòng và các tỉnh, thành trong cả nước.